ĐIỂM TIN KỸ THUẬT

02/10/2026



MIRAE ASSET Securities

PLEASE SEE ANALYST CERTIFICATIONS AND IMPORTANT DISCLOSURES & DISCLAIMERS IN APPENDIX 1 AT THE END OF REPORT.

TỔNG QUAN

1. Áp lực bán gia tăng mạnh mẽ trên diện rộng, thanh khoản đột biến xác nhận dòng tiền lớn đang chủ động thoát ra.

2. Dòng tiền phiên hôm nay chủ động rút khỏi các nhóm trụ cột Bất động sản [5 mã], Chứng khoán [5 mã].

3. Xu hướng ngắn hạn xác nhận suy yếu khi độ rộng tiêu cực, trong khi xu hướng trung hạn vẫn giằng co.

4. Sức mạnh giá tập trung ở nhóm Bán lẻ [2 mã], Dầu khí [2 mã] trong khi Chứng khoán [3 mã] yếu nhất.

5. Nhiều cổ phiếu Bất động sản [8 mã], Chứng khoán [7 mã] và Xây dựng [7 mã] đã vào vùng quá bán.

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

VNINDEX

1737.71

-11.59 (-0.7%)

KLGD: 615,757,760 • tăng 37.0% DoD

VN30-Index

1875.99

-14.58 (-0.8%)

KLGD: 237,402,160 • tăng 23.0% DoD

HNX-Index

266.75

-1.91 (-0.7%)

KLGD: 38,975,488 • giảm 0.9% DoD

TOP TĂNG GIÁ MẠNH

1	ANV	+6.9%
2	QCG	+4.0%
3	DBC	+2.7%
4	IDI	+2.2%
5	SCR	+2.1%

TOP GIẢM GIÁ MẠNH

1	PNJ	-6.9%
2	PET	-6.0%
3	PC1	-4.7%
4	LAS	-4.4%
5	VCI	-4.4%

TOP KHỐI LƯỢNG TĂNG MẠNH

	Mã	KL tăng	Giá
1	PNJ	+4,434%	-6.9%
2	ANV	+552%	+6.9%
3	NVB	+338%	+9.5%
4	HHP	+317%	+2.3%
5	BMP	+298%	-1.5%

ĐỘT BIẾN DÒNG TIỀN TRONG NGÀY

Tiêu chí: biên độ giá > 2% kèm khối lượng tăng ≥ 20% so với phiên trước

GIÁ TĂNG + KHỐI LƯỢNG TĂNG

- **Bất động sản** (QCG, TDC)
- **Nông nghiệp** (ANV, DBC, IDI)

GIÁ GIẢM + KHỐI LƯỢNG TĂNG

- **Bán lẻ** (PET)
- **Bất động sản** (BCM, CEO, DXS, SZC, TCH)
- **Chứng khoán** (BSI, BVS, VCI, VIX, VND)
- **Dầu khí** (BSR, GAS)
- **Hàng cá nhân** (PNJ)
- **Ngân hàng** (LPB, MBB)
- **Phân bón** (DCM, DPM)
- **Thiết bị điện** (GEX)
- **Thép** (VGS)
- **Xây dựng** (CII, CTD, PC1, VCG)

THỐNG KÊ XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

MA5 > MA20	MA5 > MA60	MA20 > MA60
34%	**36%**	**41%**
Ngắn hạn	Ngắn – dài hạn	Trung hạn

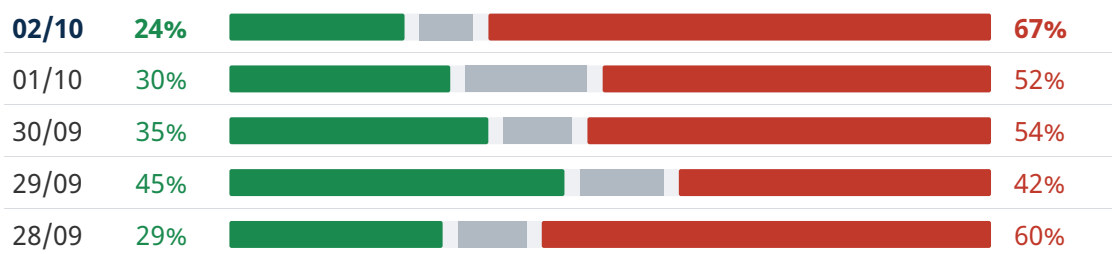
≈ **XU HƯỚNG CHUNG** **Trung hạn giằng co trung tính; nhưng ngắn hạn điều chỉnh.**

MARKET BREADTH

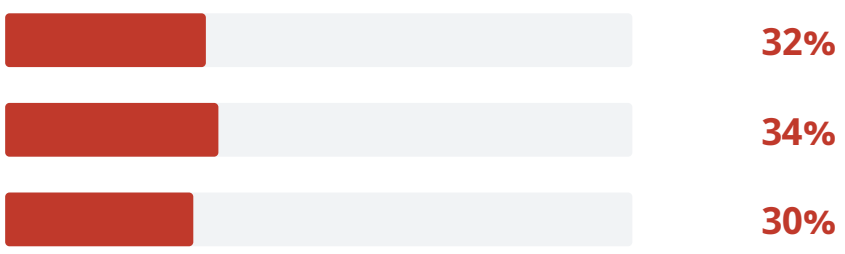
Đo độ rộng thị trường giúp biết xu hướng có bền hay không. Nếu đa số cổ phiếu cùng tăng → dòng tiền khỏe và lan tỏa tốt. Nếu chỉ vài mã lớn kéo chỉ số → cảnh báo phân kỳ, rủi ro điều chỉnh. Chỉ số A/D và % cổ phiếu trên MA phản ánh sức mạnh thật của thị trường.

Mã giảm / Mã tăng (Top 200)

Tăng | Trung tính | Giảm



% MÃ NẰM TRÊN ĐƯỜNG MA



Ghi chú: thống kê dựa trên top 200 mã có GTGD bình quân cao nhất (chiếm trên 95% tổng GTGD toàn thị trường). MA tính theo giá đóng cửa.

SECTOR ROTATION (SỨC MẠNH NGÀNH)

02/10/2026

#	Ngành	RS 1W	RS 1M	Trạng thái	Cổ phiếu đáng chú ý
1	Vận tải Thủy	+5.6%	+14.1%	LEADING — Dẫn dắt	PVP, PVT, VOS
2	Cảng biển	+4.3%	+12.3%	LEADING — Dẫn dắt	VGR, HAH, GMD
3	Cao su	+6.1%	+12.2%	LEADING — Dẫn dắt	DRI, TRC, GVR
4	Bảo hiểm	+6.5%	+10.5%	LEADING — Dẫn dắt	BVH, BMI, PVI
5	Thực phẩm	+2.5%	+9.4%	LEADING — Dẫn dắt	IDP, QNS, MSN
6	Sản xuất giấy	+3.0%	+8.6%	LEADING — Dẫn dắt	HHP, DHC, MZG
7	Phân bón	+4.4%	+7.0%	LEADING — Dẫn dắt	BFC, DCM, DPM
8	Nhựa	+1.3%	+6.7%	LEADING — Dẫn dắt	APH, VTZ, AAA
9	Bán lẻ	-2.0%	+5.1%	WEAKENING — Suy yếu	PNJ, MWG, FRT
10	Điện	+2.5%	+5.1%	LEADING — Dẫn dắt	NT2, REE, SAM
11	Nông nghiệp	+3.8%	+3.2%	LEADING — Dẫn dắt	HAG, KDC, SBT
12	Vật liệu xây dựng	+1.9%	+3.2%	LEADING — Dẫn dắt	VGC, NTP, HT1
13	Dầu khí	+4.3%	+2.7%	LEADING — Dẫn dắt	PVS, PVC, GAS
14	Ngân hàng	-0.3%	+2.5%	WEAKENING — Suy yếu	TPB, LPB, SSB
15	Dệt may	+2.8%	+2.0%	LEADING — Dẫn dắt	MSH, TNG, VGT
16	Quỹ đầu tư	+0.1%	+1.9%	LEADING — Dẫn dắt	FUESSVFL, E1VFVN30, FUEVFVND
17	Dịch vụ hàng không	+1.7%	+1.8%	LEADING — Dẫn dắt	VJC, SCS, ACV
18	Thủy sản	+4.3%	-0.3%	IMPROVING — Hồi phục	ANV, VHC, IDI
19	Thép	+1.2%	-1.2%	IMPROVING — Hồi phục	TVN, SHI, HSG
20	Viễn thông	-2.2%	-1.8%	LAGGING — Tụt hậu	ELC, FOX, CTR
21	Xăng dầu	+3.3%	-3.9%	IMPROVING — Hồi phục	PLX, BSR, OIL
22	Ô tô	-1.3%	-4.1%	LAGGING — Tụt hậu	HHS, CTF, HAX
23	Hóa chất	+0.3%	-4.3%	IMPROVING — Hồi phục	CSV, DGC, DDV
24	Chứng khoán	-2.0%	-5.6%	LAGGING — Tụt hậu	VND, FTS, VDS
25	Bất động sản	-2.0%	-6.0%	LAGGING — Tụt hậu	KOS, NVL, CII
26	Xây dựng hạ tầng	-1.9%	-8.0%	LAGGING — Tụt hậu	VCG, C4G, LCG

SECTOR ROTATION LÀ GÌ?

RS = hiệu suất ngành so với VN-Index cùng kỳ. RS > 0: ngành tăng mạnh hơn thị trường; RS < 0: ngành yếu hơn thị trường. RS 1M phản ánh xu hướng trung hạn, RS 1W phản ánh động lực ngắn hạn. Kết hợp hai chỉ số sẽ tạo thành 4 trạng thái luân chuyển dòng tiền giữa các ngành.

LEADING — Dẫn dắt — 15
RS 1M ≥ 0 • RS 1W ≥ 0

WEAKENING — Suy yếu — 2
RS 1M ≥ 0 • RS 1W < 0

IMPROVING — Hồi phục — 4
RS 1M < 0 • RS 1W ≥ 0

LAGGING — Tụt hậu — 5
RS 1M < 0 • RS 1W < 0

RS tính equal-weighted trên rổ Top 200 mã thanh khoản cao; chỉ gồm ngành có ≥ 3 mã. LEADING/IMPROVING → 3 mã mạnh nhất (xanh); WEAKENING/LAGGING → 3 mã yếu nhất (đỏ). Không phải khuyến nghị mua/bán.

TOP LEADERS / LAGGARDS

02/10/2026

▲ TOP LEADERS

#	Mã	Ngành	1W	1M	1Q	SMG
1	**BVH**	Bảo hiểm	95	94	93	**95**
2	**BFC**	Phân bón	95	92	84	**93**
3	**AAS**	Chứng khoán	93	95	80	**93**
4	**PET**	Bán lẻ	88	97	96	**93**
5	**DGW**	Bán lẻ	85	92	90	**89**
6	**PVT**	Vận tải Thủy	83	94	92	**89**
7	**PVS**	Dầu khí	91	82	84	**88**
8	**VGC**	Vật liệu xây dựng	85	91	86	**88**
9	**NT2**	Điện	92	90	57	**87**
10	**BSR**	Dầu khí	77	93	94	**86**

▼ TOP LAGGARDS

#	Mã	Ngành	1W	1M	1Q	SMG
1	**PNJ**	Hàng cá nhân	0	1	0	**1**
2	**TPB**	Ngân hàng	1	6	8	**4**
3	**LPB**	Ngân hàng	4	6	14	**6**
4	**DXS**	Bất động sản	5	7	5	**6**
5	**VGS**	Thép	8	4	4	**6**
6	**FTS**	Chứng khoán	8	6	4	**7**
7	**CII**	Xây dựng	10	5	5	**8**
8	**NVL**	Bất động sản	5	4	23	**8**
9	**BSI**	Chứng khoán	9	7	5	**8**
10	**VND**	Chứng khoán	9	5	8	**8**

1 tuần / 1 tháng / 1 quý: điểm sức mạnh giá trong 1 tuần - 1 tháng - 1 quý gần nhất • SMG: điểm tổng hợp sức mạnh giá

Điểm sức mạnh giá được tính bằng cách đo mức độ dao động giá của mã so với toàn thị trường 3 sàn, có kèm tỷ trọng để đánh giá độ mạnh và yếu. Điểm dao động từ 0 đến 99.

BOLLINGER BAND SQUEEZE (TOP CỔ PHIẾU TÍCH LŨY)

02/10/2026

▼ TOP SQUEEZE MẠNH NHẤT (Bandwidth thấp nhất so với lịch sử 252 phiên)

#	Mã	Ngành	Close	Giá/Band
1	**VGI**	Viễn thông di động	80.4	34% trong band
2	**POW**	Điện	12.7	52% trong band
3	**MWG**	Bán lẻ	73.2	78% trong band
4	**KDC**	Thực phẩm	50.8	17% trong band
5	**VAB**	Ngân hàng	9.0	27% trong band
6	**TVN**	Khác	9.0	69% trong band
7	**VSC**	Kho bãi, hậu cần	12.7	1% trong band
8	**NAF**	Đồ uống & giải khát	48.0	42% trong band
9	**PAN**	Thực phẩm	18.7	79% trong band
10	**DPM**	Phân bón	21.9	0% trong band
11	**FOX**	Khác	59.9	12% trong band
12	**DSE**	Chứng khoán	21.8	23% trong band
13	**TCB**	Ngân hàng	32.2	42% trong band

📌 BOLLINGER BAND SQUEEZE LÀ GÌ?

Bandwidth (BBW) =
(Upper − Lower) / MA20

BBW thấp so với lịch sử → dải Bollinger đang co hẹp → cổ phiếu tích lũy, năng lượng tích tụ chờ phá vỡ.

Phá vỡ có thể đi lên HOẶC đi xuống → cần quan sát thêm tín hiệu khối lượng & xu hướng.

Giá/Band = vị trí giá trong dải BB
(Close − Lower) / (Upper − Lower)

< 40% → giá ở nửa dưới
áp lực giảm / nghiêng xuống
40–60% → giá gần MA20
trung tính, chưa rõ chiều
> 60% → giá ở nửa trên
động lực tăng / nghiêng lên

Squeeze không xác định chiều phá vỡ — cần kết hợp với xu hướng, khối lượng và tín hiệu nến để xác nhận.

TOP VƯỢT ĐỈNH

LỊCH SỬ	*(không có)*
1 NĂM	*(không có)*
3 THÁNG	**Bảo hiểm (BVH)** • **Ngân hàng (HDB)** • **Điện (NT2)**
1 THÁNG	**Bất động sản (IDC)** • **Ngân hàng (NAB)** • **Nông nghiệp (HAG)** • **Phân bón (BFC)**
1 TUẦN	**Bất động sản (QCG, TDC)** • **Hàng May mặc (MSH, VGT)** • **Nông nghiệp (ANV, VHC)** • **Hàng điện & điện tử (PAC)** • **Thực phẩm (PAN)** • **Vật liệu xây dựng (HT1)** • **Đồ uống & giải khát (NAF)**

TOP PHÁ ĐÁY

LỊCH SỬ	Bất động sản (AGG)
1 NĂM	Bất động sản (CEO, DXS, HDC, HDG, IJC, KBC, KDH, TIG) • Xây dựng (C4G, CII, CTI, DPG, FCN, HHV, LCG, VCG) • Chứng khoán (AGR, BSI, FTS, MBS, SHS, VDS, VND) • Ngân hàng (BVB, SHB, TPB) • Thép (HPG, NKG, VGS) • Ô tô & phụ tùng (HHS, HUT) • Dịch vụ Máy tính (CMG) • Hàng May mặc (TCM) • Hàng cá nhân (PNJ) • Khai khoáng (KSB) • Kho bãi, hậu cần (VSC) • Phân bón (DDV)
3 THÁNG	Ngân hàng (LPB, STB) • Bia (SAB) • Chứng khoán (CTS) • Tài chính đặc biệt (EVF) • Xây dựng (PC1)
1 THÁNG	Chứng khoán (BVS, DSE, HCM, SSI, VCI, VFS, VIX) • Bất động sản (BCM, DXG, PDR, SZC, TCH, VRE) • Ngân hàng (BID, CTG, MBB, SSB, VAB, VCB) • Dầu khí (GAS, OIL, PVD) • Thực phẩm (KDC, SBT, VNM) • Điện (GEG, TV2) • Nhựa đường (PLC) • Nhựa, cao su & sợi (AAA) • Nông nghiệp (BAF) • Phân bón (DPM) • Phần mềm (FPT) • Xây dựng (CTR)
1 TUẦN	Ngân hàng (EIB, MSB, TCB, VPB) • Bất động sản (KHG, SIP, VHM) • Dịch vụ hàng không (SCS, VJC) • Phân bón (DCM, LAS) • Thiết bị điện (GEE, GEX) • Vật liệu xây dựng (BMP, NTP) • Kho bãi, hậu cần (HAH) • Vận tải Thủy (VOS) • Xây dựng (CTD)

TÍN HIỆU QUÁ MUA / QUÁ BÁN

QUÁ MUA

RSI > 70 hoặc MFI > 80

- **Ngân hàng** (ABB, NAB)
- **Bán lẻ** (PET)
- **Bảo hiểm** (BVH)
- **Bất động sản** (TAL)
- **Máy công nghiệp** (VEA)
- **Nông nghiệp** (HAG)
- **Phân bón** (BFC)
- **Thực phẩm** (MSN)
- **Vật liệu xây dựng** (VGC)
- **Điện** (NT2)

QUÁ BÁN

RSI < 30 hoặc MFI < 20

- **Bất động sản** (AGG, CEO, DXS, HDC, KBC, KDH, NTL, NVL)
- **Chứng khoán** (AGR, BSI, CTS, FTS, MBS, VDS, VND)
- **Xây dựng** (C4G, CII, DPG, FCN, HHV, LCG, VCG)
- **Ngân hàng** (LPB, STB, TPB)
- **Thép** (NKG, VGS) • **Ô tô & phụ tùng** (HHS, HUT)
- **Dịch vụ Máy tính** (CMG) • **Hàng May mặc** (TCM)
- **Hàng cá nhân** (PNJ) • **Nông nghiệp** (ASM)
- **Phân bón** (DDV)
- **Thực phẩm** (KDC)
- **Điện** (GEG)

Lưu ý: Trạng thái quá mua/bán không đồng nghĩa với đảo chiều ngay, cần thận trọng quan sát diễn biến, kết hợp tín hiệu từ phân kỳ, mô hình nến, kháng cự, hỗ trợ,... để tăng khả năng dự báo hành động giá.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo được viết và phát hành bởi Chứng khoán Mirae Asset. Báo cáo được thực hiện dựa trên nguồn thông tin đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Chứng khoán Mirae Asset không chịu trách nhiệm về độ chính xác, tính công bằng và đầy đủ của những thông tin này. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của Chứng khoán Mirae Asset, các đối tượng có kiến thức về môi trường kinh doanh địa phương, pháp luật cũng như nguyên tác kế toán.

- Báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Báo cáo này không tính đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính hoặc nhu cầu của từng khách hàng. Thông tin và quan điểm trong báo cáo có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Tình hình hoạt động trong quá khứ không nhất thiết sẽ diễn ra tương tự cho các kết quả trong tương lai. Lợi nhuận trong tương lai không được đảm bảo và có thể xảy ra mất vốn ban đầu. Chứng Khoán Mirae Asset, các chi nhánh, giám đốc, nhân viên và các đại lý không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng tài liệu này.

- Chứng Khoán Mirae Asset, các chi nhánh, giám đốc, nhân viên và các đại lý có thể thực hiện hoặc đề nghị các giao dịch mua hoặc bán bất kỳ loại chứng khoán hoặc công cụ tài chính nào vào bất kỳ thời điểm nào. Chứng khoán Mirae Asset và các chi nhánh có thể đã, đang hoặc sẽ có mối quan hệ kinh doanh với các công ty chủ thể để cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư, tạo lập thị trường hoặc các dịch vụ tài chính khác được luật pháp và quy định hiện hành cho phép Báo cáo này không được saochép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Chứng khoán Mirae Asset.